

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **226/2022/HSST**
Ngày: 29-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Lương Anh

Ông Trương Minh Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Hoàng Anh là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: bà Trần Ngọc Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022 tại Hội trường tổ dân phố 11, Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 266/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 262/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Lê Minh H (*Tên gọi khác: H Tẹt*), sinh năm: 1995 tại: Lâm Đồng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 86, khu phố 8, Phường 3, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: số 110 Lý Nam Đế, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Thanh M, sinh năm 1957 và bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1965.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28-7-2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Đ. *Có mặt tại phiên tòa.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/anh Nguyễn Công B, sinh năm: 1991; nơi cư trú: số 42 đường Nguyễn An Ninh, Phường 6, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt tại phiên tòa*

2/anh Vũ Hồng H, sinh năm: 1993; nơi cư trú: số 208 đường Lý Nam Đế, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt tại phiên tòa*

Người chứng kiến: chị Bùi Quỳnh H, sinh năm: 1997; địa chỉ: số 44/2 Bạch Đằng, Phường 7, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Lê Minh H là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2021. Tối ngày 27-7-2022, tại khu vực nhà hàng Thảo Nguyên, Phường 8, thành phố Đ, H gặp và mua của Vũ (*Không rõ nhân thân, lai lịch*) 300.000 đồng tiền ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, H mang về phòng trọ của mình cất giữ nhằm mục đích sử dụng. Đến khoảng 15 giờ ngày 28-7-2022, đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, công an thành phố Đ kết hợp với công an Phường 8, thành phố Đ tiến hành kiểm tra phòng 7B thuộc nhà trọ tại địa chỉ số 110 Lý Nam Đế, Phường 8, thành phố Đ, do H thuê trọ. Lúc này, trong phòng còn có thêm Bùi Quỳnh H, sinh năm 1997, nơi cư trú: Thái Mỹ, Hện Củ Chi, Thành Phố Hồ Chí Minh là bạn gái của H. Qua kiểm tra, Công an thành phố Đ phát hiện tại vị trí trong vỏ hộp thuốc lá 555 trên bàn nhỏ trong phòng có 01 gói ma túy đá. Tại chỗ, H khai nhận gói ma túy đá trên là của H mua vào tối ngày 27-7-2022, H cất giữ để sử dụng, tuy nhiên chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện. Kiểm tra tủ quần áo, Cơ quan Công an phát hiện 01 bình thủy tinh gắn ống hút nhựa là dụng cụ sử dụng ma túy đá của H. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Lê Minh H, thu giữ và niêm phong tang vật nghi là ma túy theo quy định.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Lê Minh H còn khai nhận: khoảng đầu tháng 7-2022, tại khu vực nhà hàng Thảo Nguyên, Phường 8, thành phố Đ, H gặp và mua ma túy của Vũ (*Không rõ nhân thân, lai lịch*) về nhà cất giữ nhằm mục đích bán kiếm lời. Cụ thể những lần H bán ma túy như sau:

Lần 1: Vào khoảng 15 giờ đến 16 giờ ngày 14-7-2022, Nguyễn Công Bình, sinh năm 1991; nơi cư trú: số 42 Nguyễn An Ninh, phường 6, thành phố Đ đến phòng trọ của H tại địa chỉ số 110 đường Lý Nam Đế, Phường 8, thành phố Đ hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. H đồng ý và bán cho Bình 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng. Sau khi có tiền bán ma túy H đã tiêu xài cá nhân hết, còn B đem ma túy về nhà sử dụng một mình hết.

Lần 2: Vào khoảng 15 giờ ngày 26-7-2022, Vũ Hồng H, sinh năm: 1983, nơi cư trú: số 206 Ngô Thì Nhậm, phường Kỳ Bá, thành phố T, tỉnh Thái Bình thuê trọ tại phòng trọ số 8B nhà trọ địa chỉ số: 110 Lý Nam Đế, Phường 8, thành phố Đ, Lâm Đồng, sang phòng trọ của H hỏi mua của H 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng. H đồng ý và bán cho Hà 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng. Sau khi có tiền bán ma túy H đã tiêu xài cá nhân hết, còn Hà đem ma túy về nhà sử dụng một mình hết.

Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ:

+ *Thu giữ, tạm giữ của Nguyễn Lê Minh H*

- 01 gói nylon màu trắng trong, được hàn kín, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy đựng trong 01 vỏ gói thuốc lá 555

Ngày 03/8/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng ban hành kết luận giám định số 858/KL - KTHS; kết luận:

- *Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1313(không thấy một ba một ba gam), loại Methamphetamine.*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- 01 bình thủy tinh gắn ống hút nhựa là dụng cụ sử dụng ma túy đá

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 094887934

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số: 0799966333

- 15.625.000 đồng.

- 01 CMND mang tên Nguyễn Lê Minh H

+ *Thu giữ, tạm giữ của Bùi Quỳnh H*

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen xám, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0349526501.

Tại bản Cáo trạng số: 254/Ctr-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Lê Minh H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Lê Minh H thừa nhận diễn biến vụ việc đúng như Cáo trạng và không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Minh H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm i, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

Lời nói sau cùng: bị cáo Nguyễn Lê Minh H nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, mong hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đánh giá về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Công B và anh Vũ Hồng H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người trên theo thủ tục chung.

[3] Đánh giá về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người liên quan, người chứng kiến, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa nên đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2021, để có ma túy sử dụng, tối ngày 27-7-2022, tại khu vực Nhà hàng Thảo Nguyên, Phường 8, thành phố Đ bị cáo đã gặp đối tượng tên V (*Không rõ nhân thân, lai lịch*) sử dụng số tiền 300.000 đồng để mua ma túy với mục đích để sử dụng. Khoảng 15 giờ ngày 28-7-2022, qua kiểm tra phòng trọ của bị cáo tại địa chỉ số: 110 Lý Nam Đế, Phường 8, thành phố Đ thì phát hiện trong vỏ hộp thuốc lá 555 trên bàn nhỏ trong phòng có 01 gói nylon màu trắng trong, được hàn kín, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng. Theo Kết luận giám định số 858/KL - KTHS ngày 03/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì:

Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1313 (không phải một ba một ba gam), loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị

định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận khai nhận vào khoảng đầu tháng 7/2022, tại khu vực Nhà hàng Thảo Nguyên, Phường 8, Thành phố Đ bị cáo có gặp và mua ma túy của Vũ (*Không rõ nhân thân, lai lịch*) về cất giữ nhằm mục đích bán kiếm lời. Từ ngày 14-7-2022 đến ngày 26-7-2022, bị cáo đã bán cho Nguyễn Công B 01 gói ma túy giá 300.000 đồng và Vũ Hồng H 01 gói ma túy giá 300.000 đồng.

Xét thấy, bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ, sử dụng ma túy là hành vi trái pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn mua và cất giữ 0,1313 gam, loại Methamphetamine (*Ma túy đá*) với mục đích để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đối với hành vi mua ma túy, sau đó bán lại Nguyễn Công B và Vũ Hồng H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo phạm tội 02 lần nên thuộc trường hợp định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Đánh giá về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy, mặc dù chưa bị phát hiện nhưng bị cáo tự nguyện khai nhận hành vi nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tự thú theo điểm r, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với hành vi phạm tội này. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có ông ngoại tham gia cách mạng và là liệt sỹ nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả hai hành vi phạm tội.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tính chất mức độ phạm tội là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các loại ma túy, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, reo rắc hiểm họa cho xã hội, là nguyên nhân và mầm mống phát sinh cho các loại tội phạm khác. Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: trong tình hình tội phạm hoạt động trên địa bàn diễn biến ngày một phức tạp, đặc biệt các loại tội phạm có nguyên nhân từ việc mua bán, sử dụng các chất ma túy thì hai hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt một mức án nghiêm, cần thiết cách ly khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời làm gương và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Công an thành phố Đ thu giữ và cHển sang Chi cục thi hành án thành phố Đ theo biên bản giao nhận, giấy nộp tiền cùng ngày 05-12-2022 những vật chứng gồm:

- 01 (Một) phong bì niêm phong số: 858/2022-OPC09. Mặt trước phong bì ghi: Nguyễn Lê Minh H-1995; HKTT: Tổ 86, KP8, phường 3, Đ, Lâm Đồng. QĐTC: 367-ĐCSMT; 29/7/2022. Bao Gói. Mặt sau có chữ ký, họ tên của: Phạm Thị Dung; Đặng Trần Thảo N; Nguyễn Quốc H; đóng dấu niêm phong tròn, đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 bình thủy tinh gắn ống hút nhựa, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 15.625.000 đồng thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra đã xác định được bị cáo có thu lợi bất chính 600.000 đồng từ việc mua, bán ma túy nên cần tịch thu sung công nhà nước số tiền này, số tiền còn lại 15.025.000 đồng không chứng minh được liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 Chứng minh nhân dân tên Nguyễn Lê Minh H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số: 094887934; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số: 0799966333. Là giấy tờ tùy thân và tài sản của bị cáo, quá trình điều tra không xác định được có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen xám, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số: 0349526501. Là tài sản của chị Bùi Quỳnh H, quá trình điều tra không xác định được có liên quan trực tiếp đến việc phạm tội nên cần trả lại cho chị Hương.

[7] Đánh giá về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên Vũ (*Không rõ nhân thân, lai lịch*) là người H gặp để mua ma túy, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên không xử lý là phù hợp.

Đối với Nguyễn Công B và Vũ Hồng H là những người đã mua ma túy của H. Cơ quan CSĐT Công an Tp. Đ đã ra Thông báo số 79; 80/TB-SDMT ngày 01/8/2022 về hành vi “ *Sử dụng trái phép chất ma túy*” đối với B và H về địa phương để quản lý đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong vụ án này có Bùi Quỳnh H là bạn gái của H. Tại thời điểm Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện QH đang ở trong phòng với H. Quá trình điều tra xác định QH không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của H, tiến hành test nhanh QH không sử dụng ma túy nên không có cơ sở để xử lý là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội phạm và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Minh H phạm tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* và *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 07 (Bảy) năm tù về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Lê Minh H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-7-2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong số: 858/2022-OPC09. Mặt trước phong bì ghi: Nguyễn Lê Minh H-1995; HKTT: Tổ 86, KP8, phường 3, Đ, Lâm Đồng. QĐTC: 367-ĐCSMT; 29/7/2022. Bao Gói. Mặt sau có chữ ký, họ tên của: Phạm Thị D; Đặng Trần Thảo N; Nguyễn Quốc H; đóng dấu niêm phong tròn, đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 bình thủy tinh gắn ống hút nhựa;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng (Trong số tiền 15.625.000 đồng)

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Lê Minh H số tiền 15.025.000 đồng; 01 Chứng minh nhân dân tên Nguyễn Lê Minh H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số: 094887934; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số: 0799966333

Trả lại cho chị Bùi Quỳnh H 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen xám, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số: 0349526501.

(Toàn bộ vật chứng được bàn giao theo biên bản bàn giao vật chứng và giấy nộp tiền ngày 05-12-2022 giữa Công an thành phố Đ và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Lê Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Người liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ và chỉ được kháng cáo phần có liên quan./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Công Hoàn

